

ĐỀ THAM KHẢO

(Đề có 04 trang)

**KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM
2020**

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

**Môn thi thành phần: LỊCH
SỬ**

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:

.....

Mã đề 001

Số báo danh:

.....

Câu 1. Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đã

- A. ra đi tìm đường cứu nước.
- B. tham dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản.
- C. đọc được bản Sơ thảo lần thứ nhất những vấn đề về dân tộc và thuộc địa của Lê-nin .
- D. tham dự Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp tại Tua.

Câu 2. Nước đầu tiên trên thế giới phóng vệ tinh nhân tạo là

- A. Mĩ.
- B. Liên Xô.
- C. Trung Quốc.
- D. Ấn Độ.

Câu 3. Nước nào được mệnh danh là cường quốc công nghệ phần mềm?

- A. Trung Quốc.
- B. Mĩ.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

Câu 4. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân châu Phi đấu tranh chống lại

- A. chủ nghĩa phát xít.
- B. chủ nghĩa thực dân mới.
- C. chủ nghĩa thực dân cũ.
- D. chủ nghĩa quân phiệt.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai kinh tế Mĩ

- A. lâm vào suy thoái.
- B. xen lấn suy thoái và phát triển.
- C. phát triển “thần kỳ”.
- D. phát triển mạnh mẽ.

Câu 6. Trong những năm 1960 – 1973, kinh tế nước nào có tốc độ phát triển “thần kỳ”?

A. Đức.

B. Nhật Bản.

C. Liên Xô.

D. Mĩ.

Câu 7. Tháng 12 – 1920, Nguyễn Ái Quốc đã

- A. tham dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản.
- B. tham dự Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp.
- C. tham dự Hội nghị quốc tế nông dân.
- D. tham dự Hội nghị quốc tế phụ nữ.

Câu 8. Cơ quan ngôn luận của An Nam Cộng sản đảng(8-1929) là tờ báo

- A. An Nam trẻ.
- B. Thanh niên.
- C. Đỏ.
- D. Búa liềm.

Câu 9. “Trước làm cách mạng dân tộc, sau làm cách mạng thế giới” là chủ trương của tổ chức cách mạng nào ở Việt Nam?

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên..
- C. Tân Việt Cách mạng Đảng.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 10. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 – 1931 là gì?

- A. Đời sống các tầng lớp nhân dân rất khó khăn.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam vừa ra đời.
- C. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố đẫm máu.
- D. Các phong trào đấu tranh liên tiếp thất bại.

Câu 11. Mục tiêu đấu tranh của nhân dân ta trong phong trào dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Đánh đổ chính quyền đế quốc và tay sai.
- B. Đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- C. Đòi độc lập dân tộc và người cày có ruộng.
- D. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Câu 12. Từ tháng 9-1940 đến 3-1945, Pháp đã câu kết với nước nào bóc lột nhân dân Đông Dương?

- A. Đức.
- B. Trung Hoa dân quốc.
- C. Nhật.
- D. Mĩ.

Câu 13. Sau Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941), các Hội Phản đế được đổi thành

- A. Hội Đồng minh. B. Hội Việt Minh C. Hội Cứu quốc. D. Hội Phản phong.

Câu 14. Biện pháp lâu dài để giải quyết nạn đói mà Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đề ra sau thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Điều hòa thóc gạo giữa các địa phương trong cả nước.
 - B. Phát động “nhường cơm sẻ áo”, “Hỗ trợ cứu đói”.
 - C. Tăng giá sản xuất.
 - D. Nghiêm tri những kẻ đầu cơ tích trữ gạo.

Câu 15. Trong thời kỳ 1945 – 1954, chiến thắng nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp?

Câu 16. Để thực hiện bước 1 của kế hoạch Nava, trong thu-đông năm 1953 và xuân năm 1954, thực dân Pháp giữ thế phòng ngực chiến lược ở

- A. Bắc Bộ.
B. Trung Bộ và Nam Đông Dương.
C. Bắc Bộ và Trung Bộ.
D. Bắc Bộ và Nam Đông Dương.

Câu 17. Theo Hiệp định Ginevra năm 1954 về Đông Dương, Việt Nam sẽ

- A. phân chia thành hai quốc gia lấy vĩ tuyến 17 làm biên giới.
 - B. thống nhất bằng một cuộc tổng tuyển cử tự do vào tháng 7-1956.
 - C. thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mĩ và Liên Xô.
 - D. thành lập hai quốc gia độc lập với chế độ chính trị khác nhau.

Câu 18. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ”(1965-1968) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng nào?

- A. Quân đội Sài Gòn.
B. Quân Mĩ, quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.
C. Quân đội Mĩ.
D. Quân đội Mĩ và quân đội Sài Gòn.

Câu 19. Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 24 (9-1975) đã

- A. thông qua chính sách đối nội, đối ngoại của nước Việt Nam thống nhất.
- B. đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.
- C. hoàn toàn nhất trí về chủ trương và biện pháp thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.
- D. bầu các cơ quan, chức vụ lãnh đạo cao nhất của nước Việt Nam thống nhất.

Câu 20. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), về kinh tế, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương

- A. duy trì cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
- B. duy trì cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- C. chưa mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.
- D. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 21. Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), nước nào cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ?

- A. Nhật Bản.
- B. Triều Tiên.
- C. Trung Quốc.
- D. Mông Cổ.

Câu 22. Sự thành lập của nước Cộng hòa Án Độ (26-1-1950) đã có ảnh hưởng quan trọng đến

- A. phong trào công nhân và cộng sản trên thế giới.
- B. phong trào vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.
- C. phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- D. phong trào không liên kết trên thế giới.

Câu 23. Năm 1993, nhân dân nước nào giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc Apácthai?

- A. Angieri.
- B. Nam Phi.
- C. Môdambich.
- D. Ai Cập.

Câu 24. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế Nhật Bản từ năm 1952 đến năm 1973?

- A. Chi phí quốc phòng thấp.
- B. Vai trò quản lý có hiệu quả của nhà nước.
- C. Áp dụng thành tựu của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật hiện đại.
- D. Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 25. Việt Nam Quốc dân đảng chủ trương

- A. tiến hành cách mạng bằng cải cách ôn hòa.
- B. tiến hành cách mạng bằng bạo lực.
- C. dựa vào thực dân Pháp để đánh đổ ngôi vua.
- D. dựa vào lực lượng chủ yếu là nông dân.

Câu 26. Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam nổ ra trong điều kiện khách quan nào sau đây?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương ngày càng có uy tín trong nhân dân.
- B. Chủ nghĩa phát xít đẩy mạnh chiến tranh xâm lược.
- C. Mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.
- D. Đời sống các tầng lớp nhân dân lao động khó khăn.

Câu 27. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (11-1939) đã xác định nhiệm vụ, mục tiêu trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. chống chế độ phản động thuộc địa.
- B. chống phong kiến, thực hiện người cày có ruộng.
- C. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.
- D. chống phát xít, chống chiến tranh.

Câu 28. Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp do Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra (12-1946) là

- A. trường kỳ kháng chiến.
- B. kháng chiến từng phần.
- C. kháng chiến về chính trị và quân sự.
- D. đánh nhanh thắng nhanh.

Câu 29. Một trong những ý nghĩa quan trọng của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam là

- A. làm lung lay ý chí xâm lược của đế quốc Mĩ.
- B. đánh dấu sự trưởng thành của các lực lượng vũ trang cách mạng ở miền Nam.
- C. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
- D. buộc Mĩ phải chấp nhận đến đàm phán tại Pari.

Câu 30. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 21 (7-1973) nhấn mạnh

- A. phải tranh thủ hoàn bình để xây dựng lực lượng cách mạng.
- B. tiếp tục thực hiện ngừng bắn để thực hiện hòa bình, hòa hợp dân tộc.
- C. trong bất kỳ tình hình nào cũng phải tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- D. kiên trì đấu tranh chính trị và ngoại giao buộc địch thi hành Hiệp định Pari.

Câu 31. Căn cứ quan trọng để Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam là

- A. chính quyền Sài Gòn hoang mang sau khi Mĩ rút quân khỏi miền Nam.
- B. so sánh lực lượng thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng.
- C. Mĩ ngừng viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn sau Hiệp định Pari.
- D. quân đội Sài Gòn liên tiếp thất bại phải rút khỏi Tây Nguyên.

Câu 32. Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước (11-1975) đã

- A. đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. thông qua chính sách đối nội, đối ngoại của nước Việt Nam thống nhất.
- C. nhất trí về chủ trương, biện pháp thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- D. bầu ra Ban dự thảo Hiến pháp.

Câu 33. Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh vì

- A. xu thế toàn cầu hóa đang tác động mạnh mẽ đến cả hai nước.
- B. cả hai nước quá tốn kém và suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt.
- C. sự thay đổi trong chính sách đối ngoại của Mĩ đối với Liên Xô.
- D. tác động từ cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại.

Câu 34. Nội dung nào sau đây là điểm chung giữa quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Hòa bình thế giới được duy trì thông qua tổ chức Liên hợp quốc.
- B. Phản ánh sự đấu tranh không khoan nhượng giữa các cường quốc.
- C. Trật tự thế giới được thiết lập thông qua các hội nghị giữa các nước thắng trận.
- D. Trật tự thế giới mới được thiết lập dựa trên sự nô dịch các nước bại trận.

Câu 35. Sự xuất hiện các tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929, chứng tỏ

- A. cuộc vận động giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản ở là xu thế khách quan.
- B. phong trào công nhân đã hoàn toàn chuyển sang giai đoạn tự giác.
- C. vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đã được chứng minh trên thực tế.
- D. phong trào cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản đã hoàn toàn thất bại.

Câu 36. Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế trong việc xác định lực lượng cách mạng là do nhận thức chưa đúng về

- A. vai trò của giai cấp công nhân và nông dân trong cách mạng.
- B. mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam.
- C. khả năng cách mạng của các giai cấp tư sản, tiểu tư sản, trung và tiểu địa chủ..
- D. mối quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.

Câu 37. Nhận xét nào sau đây là đúng về nguyên nhân thất bại của khuynh hướng cứu nước đầu thế kỷ XX?

- A. Đường lối cứu nước mang tính chất cải lương, không triệt để.
- B. Phương pháp cách mạng thiên về cải cách ôn hòa chưa chú trọng bạo lực.
- C. Chưa kết hợp hài hòa đấu tranh chính trị và vũ trang và thiếu đường lối đúng đắn.
- D. Lực lượng cách mạng còn non yếu và thiếu sự hỗ trợ từ bên ngoài.

Câu 38. Sự kiện Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920), chứng tỏ

- A. Nguyễn Ái Quốc bắt đầu tin tưởng vào con đường cách mạng vô sản.
- B. Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn.
- C. sự thay đổi về lập trường chính trị trong con người Nguyễn Ái Quốc.
- D. Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn gắn bó với phong trào công nhân ở nước Pháp.

Câu 39. Nhận xét nào sau đây đúng về thời cơ trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Cách mạng tháng Tám nổ ra trong khi thời cơ chưa chín muồi.
- B. Thời cơ là lúc ở Việt Nam xuất hiện “khoảng trống” quyền lực.
- C. Thời cơ là yếu tố quyết định đến thắng lợi của cuộc cách mạng.
- D. Thời cơ chỉ tồn tại trong khoảng thời gian rất ngắn.

Câu 40. Cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài trong giai đoạn từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

- A. Đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.
- B. Thỏa hiệp về chính trị, kinh tế để đổi lấy hòa bình khi cần thiết.
- C. Nhẫn nhượng có nguyên tắc và triệt để dựa vào quần chúng nhân dân.
- D. Lợi dụng mâu thuẫn giữa các nước để đạt được lợi ích dân tộc.

----- HẾT -----

Trang 4/4 – Mã đề
001

**TRƯỜNG THPT CỦA
TÙNG**

**KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM
2020**

ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ 001

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

**Môn thi thành phần: LỊCH
SỬ**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	21	C
2	B	22	C
3	D	23	B
4	C	24	D
5	D	25	B
6	B	26	C
7	B	27	C
8	C	28	A
9	A	29	C

10	B	30	C
11	B	31	B
12	C	32	C
13	C	33	B
14	C	34	C
15	D	35	A
16	A	36	C
17	B	37	C
18	B	38	C
19	B	39	D
20	D	40	C